

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định các hình thức công khai quản lý,
sử dụng tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 115/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định về công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 89/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ báo cáo công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 457/TTr-STC ngày 18 tháng 02 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định các hình thức công khai đối với các nội dung thực hiện công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo quy định tại Điều 4, 5, 6, 7, 8 của Quy định về công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 115/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 của Quy định về công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 115/2008/QĐ-TTg.

Điều 2. Các hình thức công khai chung

1. Công bố trong các kỳ họp thường niên của cơ quan, tổ chức, đơn vị.
2. Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị.
3. Thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

4. Đưa lên trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, đơn vị (nếu có).

Điều 3. Hình thức công khai chế độ quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thực hiện công khai thông qua các hình thức theo quy định tại Điều 2 Quyết định này.

Điều 4. Hình thức công khai kinh phí, kế hoạch đầu tư, mua sắm, trang bị tài sản nhà nước

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã công khai việc phân bổ dự toán kinh phí đầu tư, mua sắm, trang bị tài sản nhà nước đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thông qua các hình thức:

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện hình thức công khai theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 2 Quyết định này;

b) Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện hình thức công khai theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quyết định này.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị công khai dự toán, số lượng, chủng loại, kế hoạch và phương thức đầu tư, mua sắm, trang bị tài sản nhà nước và kết quả thực hiện của đơn vị mình thông qua các hình thức theo quy định tại Điều 2 Quyết định này.

Điều 5. Hình thức công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thực hiện công khai thông qua các hình thức theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 2 Quyết định này.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được phép cho thuê tài sản nhà nước thực hiện công khai số lượng, chủng loại tài sản, phương thức cho thuê và việc quản lý, sử dụng các khoản thu từ việc cho thuê tài sản thực hiện công khai thông qua các hình thức theo quy định tại Điều 2 Quyết định này.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được người bán, người cung cấp trả hoa hồng, chiết khấu hàng bán hoặc khuyến mãi thì phải thực hiện thông báo công khai việc nhận và xử lý các khoản này thông qua các hình thức theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 2 Quyết định này.

Điều 6. Hình thức công khai việc điều chuyển, thanh lý, bán, chuyển nhượng và các hình thức chuyển đổi sở hữu khác đối với tài sản nhà nước

1. Thực hiện công khai việc điều chuyển tài sản thông qua các hình thức theo quy định tại Khoản 3, 4 Điều 2 Quyết định này.

2. Thực hiện công khai việc thanh lý, bán, chuyển nhượng, tiêu hủy và tài sản chuyển đổi hình thức sở hữu cũng như các khoản thu và các chi phí liên quan thông qua các hình thức theo quy định tại Khoản 2, 3, 4 Điều 2 Quyết định này.

Điều 7. Hình thức công khai việc quản lý, sử dụng các tài sản được viện trợ, quà biếu, tặng cho

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được nhận viện trợ, quà biếu, tặng cho phải công khai quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền và phương án sử dụng tài sản tại đơn vị mình thông qua các hình thức theo quy định tại Khoản 2, 4 Điều 2 Quyết định này.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Tài chính chịu trách nhiệm tổ chức triển khai việc thực hiện Quyết định này.

2. Trường hợp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân không thực hiện các hình thức công khai theo Quyết định này thì thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cá nhân có liên quan tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật, đồng thời cơ quan tài chính cùng cấp tạm thời dừng cấp phát kinh phí đầu tư xây dựng, mua sắm, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, duy tu bảo dưỡng tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đó.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- TT. TƯ, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - BTP (kiểm tra);
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (tư kiểm tra);
- Website Chính phủ;
- Website tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Đồng Khởi;
- Phòng Tiếp dân (để niêm yết);
- N/c TCĐT, TH, TTTH;
- Lưu: VT.



Võ Thành Hạo